

Bản án số: 138/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24/12/2025

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Ông Tăng Hoàng Đa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 275/2025/TLST-HNGĐ ngày 22/10/2025 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị **Lê Thị Cẩm M**, sinh năm 1996

CCCD số 086196001141 cấp ngày 08/8/2022.

Địa chỉ: 508/65 Nguyễn Văn Thành, tổ 12, khóm 1, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** anh **Nguyễn Thiện N**, sinh năm 1991 (CMND số 362319842)

Địa chỉ: ấp Thới Thuận A, xã Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn và bị đơn cùng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị Cẩm M trình bày:

Chị và anh N chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thới Lai (giấy chứng nhận kết hôn số: 65, ngày 24 tháng 7 năm

2015). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, chị không còn chung sống với anh N, tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thiện N.

Về con chung: chị và anh N có 02 con chung: cháu Nguyễn Ngọc N1, sinh ngày 30/6/2015 và cháu Nguyễn Ngọc N2, sinh ngày 06/12/2021. Khi ly hôn, chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu N1 và cháu N2, không yêu cầu anh N cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Nguyễn Thiện N vắng mặt và không ý kiến về việc ly hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Lê Thị Cẩm M yêu cầu vắng mặt, anh Nguyễn Thiện N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về hôn nhân: chị Lê Thị Cẩm M và anh Nguyễn Thiện N chung sống với nhau từ năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của chị M, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, xuất phát từ nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không còn hạnh phúc, chị đã không còn chung sống với anh N. Xét thấy, chị M yêu cầu ly hôn và anh N cũng không ý kiến, cả hai bên đều không có động thái hàn gắn hôn nhân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được ly hôn của chị M là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung: theo chị M trình bày, chị và anh N có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc N1, sinh ngày 30/6/2015 và cháu Nguyễn Ngọc N2, sinh ngày 06/12/2021. Từ chị và anh N sống riêng đến nay, các cháu do chị trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, trong thời gian Tòa án thụ lý, giải quyết, phía anh N không ý kiến về vấn đề con chung, hơn nữa, các cháu được mẹ chăm sóc từ bé, cháu N1 có nguyện vọng được sống với mẹ nên tiếp tục giao các cháu cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp nên chấp nhận. Về cấp dưỡng, chị M không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: đương sự xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Cẩm M được ly hôn anh Nguyễn Thiện N.

2. Về con chung: giao cháu Nguyễn Ngọc N1, sinh ngày 30/6/2015 và cháu Nguyễn Ngọc N2, sinh ngày 06/12/2021 cho chị Lê Thị Cẩm M nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Thiện N, không ai có quyền cản trở anh N thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: chị Lê Thị Cẩm M phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005050 ngày 10/10/2025 thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS cùng cấp;
- THA cùng cấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc

